

**Bản án số: 50/2017/HSST
Ngày 05/12/2017**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN DÂN NHÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN - TỈNH BẮC KẠN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Đình Hưng**.
- Hội thẩm nhân dân: Ông **Hứa Trung Hiền** và ông **Triệu Quang Hùng**.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Hà Thanh Tuấn** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.
- Đại diện VKSND huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Mai Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 05/12/2017, tại Trường trung học phổ thông Chợ Đồn, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2017/HSST ngày 19/10/2017 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN ĐỨC C, sinh ngày 25/02/1989 - Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 7 K, xã Kì, huyện Đ, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; con ông Nguyễn Văn H và bà Hoàng Thị C; Vợ, con; Ch- a có: Tiền án. Không. Tiền sự. Có 01 tiền sự. Ngày 29/6/2017 bị Công an xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 1.000.000đ (Một triệu đồng). Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/8/2017.

2. NGUYỄN XUÂN T, sinh ngày 21/7/1989 - Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn N, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; con ông Nguyễn Xuân H và bà Hoàng Thị M; Vợ, con. Chưa có: Tiền án. Không; Tiền sự. Có 01 tiền sự. Ngày 29/6/2017 bị Công an xã Tân Thịnh, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 1.000.000đ (Một triệu đồng). Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/8/2017.

** Nguyên đơn dân sự: **Viễn thông Bắc Kạn**.*

Địa chỉ: Tổ 1b, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Thành V** – Giám đốc. Vắng mặt.
- Đại diện theo uỷ quyền: Ông **Nguyễn Đức N** – Giám đốc Trung tâm viễn thông Chợ Đồn. Văn bản uỷ quyền số 1010/GUQ – VTBK ngày 02/8/2017. Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà **Hoàng Thị M**, sinh năm 1963, trú tại xóm N, thị trấn C, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

** Người làm chứng.*

Anh **Trần Văn K**, sinh năm 1984, trú tại thôn H, xã B, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

NHÂN THỜI

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Khoảng 9 giờ ngày 23/7/2017 Nguyễn Xuân T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20H2-4522 của bà Hoàng Thị M là mẹ đẻ của Thành đến nhà Nguyễn Đức C chơi. Tại đây, C rủ Thành lên huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn trộm cắp tài sản. Thành đồng ý, C đi vào bếp lấy một con dao, loại dao chặt củi để mang theo. Sau đó, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20H2-4522 chở T đi theo quốc lộ 3C hướng đi thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Đi được khoảng 2km C dừng xe nhặt hai chiếc bao tải ở ven đường, loại bao đựng thức ăn chăn nuôi để mang theo rồi tiếp tục điều khiển xe chở T đi theo quốc lộ 3B đến KM 179+320 thuộc địa phận thôn N, xã P, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn thì C dừng xe tắt máy rồi cất giấu xe vào vườn ngô bên trái đường (theo hướng từ thị trấn Bằng Lũng đi thành phố Bắc Kạn). T cầm dao rồi cùng C đi bộ lên khu vực đồi vắng người qua lại. Tại đây, T dùng tay phải cầm dao chặt đứt một đoạn dây cáp đồng của Trung tâm Viễn thông huyện Chợ Đồn và tước dây cáp đồng khỏi sợi cường lực được khoảng 40cm (bốn mươi centimet), C và T cùng nhau kéo cáp đồng tách khỏi sợi cường lực được 22,50m (hai mươi hai phẩy năm mươi mét) rồi Thành dùng dao chặt đứt một đoạn dây cáp đồng. Sau khi tước xong, C kéo đoạn dây cáp đồng vừa trộm được đến gần vườn ngô, còn Thành tiếp tục đi bộ theo hướng ra thành phố Bắc Kạn để chặt đoạn dây cáp tiếp theo cách cột VNPT 126 về hướng thị trấn Bằng Lũng 15 mét, do sợi dây cáp ở trên cao nên C trèo lên lưng T dùng tay kéo dây xuống, tay phải T cầm dao chặt đứt đoạn dây cáp đồng. Sau đó, T dùng dao tước dây được một đoạn khoảng 50cm (Năm mươi centimet) rồi cùng C kéo và tước dây cáp đồng ra khỏi sợi cường lực, cả hai tước được khoảng 15 mét thì bị vướng nên T dùng dao chặt đứt đoạn dây vừa tách được rồi kéo lên đồi cây m- . Tại đây, T dùng dao chặt dây thành từng đoạn ngắn khoảng 50cm đến 60cm. C tiếp tục kéo một đoạn dây cáp đồng nữa theo hướng về thị trấn Bằng Lũng được 12,5 mét thì T bảo không tước nữa và đưa dao cho C chặt đứt đoạn dây. Cả hai cùng nhau kéo đoạn dây cáp C vừa chặt lên vị trí T chặt dây trước đó, T tiếp tục chặt dây thành từng đoạn ngắn khoảng 50cm đến 60cm. Khi T chặt được khoảng 2 đến 3 đoạn thì bị anh Trần Văn K là nhân viên Trung tâm Viễn thông huyện Chợ Đồn phát hiện nên T và C đã bỏ chạy, để lại tại hiện trường 50m (Năm mươi mét) dây cáp đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 26/HĐ-ĐGTS ngày 25/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Đồn kết luận: Tổng giá trị 50 mét dây

cáp đồng tại thời điểm bị mất có giá 1.650.000đ (Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 43/KSĐT-KT ngày 19/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn đã truy tố Nguyễn Đức C và Nguyễn Xuân T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

"1. Ng-ời nào trộm cắp tài sản của ng-ời khác có giá trị từ hai triệu đồng đến d-ới năm m-oi triệu đồng hoặc d-ới hai triệu nh-ng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, ch-a đ-ợc xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm".

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo cáo trạng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ-ợc thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những ng-ời tham gia tố tụng khác,

XÉT TỐ

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Đức C và Nguyễn Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nh- nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của những ng-ời tham gia tố tụng khác tại phiên tòa. Do vậy, có đủ căn cứ để khẳng định, vì động cơ vụ lợi và lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, nên khoảng hơn 11 giờ ngày 23 tháng 7 năm 2017 tại KM 179 + 320 thuộc thôn N, xã P, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, lợi dụng trên đồi vắng người qua lại, bị cáo T đã dùng dao chặt đứt dây cáp đồng của Trung tâm Viễn thông huyện Chợ Đồn rồi cùng bị cáo C tước vỏ bên ngoài để lấy lõi đồng bên trong đi bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Tuy nhiên, khi C và T đang thực hiện hành vi trộm cắp thì bị anh Trần Văn K cán bộ của Viễn thông Chợ Đồn phát hiện nên các bị cáo đã bỏ chạy, để lại tại hiện trường 50m (Năm mươi mét) dây cáp đồng có giá trị 1.650.000đ (Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Bị cáo C và T đều có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Vì vậy, việc truy tố, xét xử các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của BLHS là đúng ng-ời, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của Nhà n-ớc, làm gián đoạn thông tin, thiệt hại đến kinh tế, gây mất trật tự trị an xã hội. Cần đ-ợc xử lý nghiêm bằng hình phạt pháp luật hình sự nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với từng bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo C: Tại phiên tòa thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội - đây là tình tiết giảm nhẹ đ-ợc quy định tại điểm p Khoản 1 Điều 46/BLHS. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho nguyên đơn dân sự số tiền là 825.000đ và có bà nội được

Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 46/BLHS.

Đối với bị cáo T: Tại phiên tòa thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội - đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho nguyên đơn dân sự số tiền là 825.000đ và có ông nội được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 46/BLHS.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 48/BLHS.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có tài sản và không có công việc làm nên không phạt tiền đối với các bị cáo.

+ **Trách nhiệm dân sự:** Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn dân sự xác nhận đã nhận được tiền bồi thường của hai gia đình bị cáo và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm gì.

+ **Vật chứng:**

- 10 (Mười) đoạn dây cáp đồng có đặc điểm tương tự nhau, mỗi đoạn dây cáp đồng được tạo thành từ 100 sợi đồng, các loại sợi đồng được bọc bằng vỏ nhựa từ các màu xanh, trắng, đen, vàng, tím, đỏ, nâu. Các đoạn dây đồng được cuốn bên ngoài bằng các sợi dây nilông. Các đoạn dây cáp đồng có kích thước lần lượt là: 77cm, 75cm, 71cm, 68cm, 65cm, 02 (Hai) đoạn 64cm, 61cm, 60cm, 55cm.

- 20 (Hai mươi) đoạn ống vỏ nhựa có đặc điểm tương tự nhau, vỏ nhựa bên ngoài màu đen, bên trong ống vỏ nhựa màu trắng bạc, hai đầu ống vỏ nhựa có các vết chặt có chiều hướng khác nhau, mặt ngoài ống vỏ nhựa có vết sần sùi. Các đoạn ống vỏ nhựa có kích thước lần lượt là: 43cm, 40cm, 39cm, 38cm, 37cm, 36cm, 02 (Hai) đoạn 35cm, 04 (Bốn) đoạn 34cm, 33cm, 04 (Bốn) đoạn 32cm, 31cm, 30cm, 29cm.

- 32 (Ba mươi hai) đoạn dây cáp đồng vỏ nhựa bên ngoài màu đen có vết sần sùi, bên trong vỏ nhựa màu trắng bạc, bên trong vỏ nhựa gồm 100 sợi dây đồng, các sợi dây đồng được bọc bằng vỏ nhựa từ các màu xanh, trắng, đen, vàng, tím, đỏ, nâu. Hai đầu có các vết chặt có chiều hướng khác nhau. Các đoạn dây cáp đồng có kích thước lần lượt là: 900cm, 686cm, 628cm, 90cm, 85cm, 84cm, 83cm, 82cm, 80cm, 78cm, 77cm, 03 (Ba) đoạn 74cm, 03 (Ba) đoạn 73cm, 72cm, 06 (Sáu) đoạn 71cm, 02 (Hai) đoạn 70cm, 02 (Hai) đoạn 69cm, 68cm, 65cm, 63cm, 62cm.

- 01 (Một) con dao bằng kim loại, dài 30cm, rộng 06cm, không có chuôi dao.

- 01 (Một) bao tải màu vàng có ghi chữ “THỨC ĂN HỖN HỢP CON CÒ”, bao tải đã qua sử dụng.

- 01 (Một) bao tải màu trắng có ghi chữ “THỨC ĂN HỖN HỢP CHO HEO THỊT SIÊU NẠC”, bao tải đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa các bị cáo không yêu cầu lấy lại số vật chứng nêu trên. Hội đồng xét xử xác định tất cả số vật chứng không sử dụng được.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20H2-4522 mà Nguyễn Đức C điều khiển chở Nguyễn Xuân T lên huyện Chợ Đồn để trộm cắp. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là của bà Hoàng Thị M. Ngày 23/7/2017 T lấy xe đi chở Nguyễn Đức C lên huyện Chợ Đồn để trộm cắp tài sản, bà M không biết nên Cơ

quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà M là đúng quy định của pháp luật.

+ **Án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* **Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Đức C và Nguyễn Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức C 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/8/2017.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/8/2017.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không phạt tiền đối với các bị cáo.

* **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 41 của BLHS; Điều 76 của BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng bao gồm:

- 10 (Mười) đoạn dây cáp đồng có đặc điểm tương tự nhau, mỗi đoạn dây cáp đồng được tạo thành từ 100 sợi đồng, các loại sợi đồng được bọc bằng vỏ nhựa từ các màu xanh, trắng, đen, vàng, tím, đỏ, nâu. Các đoạn dây đồng được cuốn bên ngoài bằng các sợi dây nilông. Các đoạn dây cáp đồng có kích thước lần lượt là: 77cm, 75cm, 71cm, 68cm, 65cm, 02 (Hai) đoạn 64cm, 61cm, 60cm, 55cm.

- 20 (Hai mươi) đoạn ống vỏ nhựa có đặc điểm tương tự nhau, vỏ nhựa bên ngoài màu đen, bên trong ống vỏ nhựa màu trắng bạc, hai đầu ống vỏ nhựa có các vết chặt có chiều hướng khác nhau, mặt ngoài ống vỏ nhựa có vết sần sùi. Các đoạn ống vỏ nhựa có kích thước lần lượt là: 43cm, 40cm, 39cm, 38cm, 37cm, 36cm, 02 (Hai) đoạn 35cm, 04 (Bốn) đoạn 34cm, 33cm, 04 (Bốn) đoạn 32cm, 31cm, 30cm, 29cm.

- 32 (Ba mươi hai) đoạn dây cáp đồng vỏ nhựa bên ngoài màu đen có vết sần sùi, bên trong vỏ nhựa màu trắng bạc, bên trong vỏ nhựa gồm 100 sợi dây đồng, các sợi dây đồng được bọc bằng vỏ nhựa từ các màu xanh, trắng, đen, vàng, tím, đỏ, nâu. Hai đầu có các vết chặt có chiều hướng khác nhau. Các đoạn dây cáp đồng có kích thước lần lượt là: 900cm, 686cm, 628cm, 90cm, 85cm, 84cm, 83cm, 82cm, 80cm, 78cm, 77cm, 03 (Ba) đoạn 74cm, 03 (Ba) đoạn 73cm, 72cm, 06 (Sáu) đoạn 71cm, 02 (Hai) đoạn 70cm, 02 (Hai) đoạn 69cm, 68cm, 65cm, 63cm, 62cm.

- 01 (Một) con dao bằng kim loại, dài 30cm, rộng 06cm, không có chuôi dao.

- 01 (Một) bao tải màu vàng có ghi chữ “THỨC ĂN HỖN HỢP CON CÒ”, bao tải đã qua sử dụng.

- 01 (Một) bao tải màu trắng có ghi chữ “THỨC ĂN HỖN HỢP CHO HEO THỊT SIÊU NẠC”, bao tải đã qua sử dụng. *(Số lượng, tình trạng và ký hiệu vật chứng theo biên*

bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chợ Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn).

*** Án phí:** Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- CA huyện Chợ Đồn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Kạn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo, nguyên đơn dân sự;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Đình Hưng